

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2024

BẢN TIN

**DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG
NƯỚC, PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẤP NƯỚC CHO SẢN XUẤT
NÔNG NGHIỆP**

**Lưu vực sông Thạch Hãn, Bến Hải và vùng phụ cận, tỉnh Quảng Trị
(Tuần từ 23/8/2024 đến 29/8/2024)**

I. TÌNH HÌNH NGUỒN NƯỚC

1. Lượng mưa

a) Nhận xét tình hình mưa từ 1/1/2024 đến nay

- Tổng lượng mưa thực đo trong tuần từ ngày 15/8/2024 đến ngày 22/8/2024 tại hầu hết các trạm chính trong vùng có mưa từ 0 – 14mm, trạm Gia Vòng có lượng mưa đạt 14mm.

- **Lượng mưa cộng dồn từ 1/1/2024 đến nay:** Tổng lượng mưa thực đo từ ngày 1/1/2024 đến ngày 22/8/2024 tại các trạm chính trong vùng phổ biến từ 453 - 829mm. Tại trạm Gia Vòng là 829mm, và trạm Cửa Việt là 453 mm. So với TBNN, tại các trạm chính có 2 trạm Đông Hà và Gia Vòng cao hơn lần lượt là 21% và 33%, trạm Cửa Việt thấp hơn 32%, trạm Khe Sanh thấp hơn 18%; trạm Thạch Hãn Thấp hơn 8%. So với cùng kỳ năm 2023 tại các trạm chính cao hơn từ 10-47%. So với cùng kỳ năm 2022 tại các trạm chính thấp hơn từ 4 ÷ 28%. So với cùng kỳ năm 2016 có trạm Đông Hà, Gia Vòng cao hơn lần lượt là 31% và 89%, các trạm Cửa Việt, Khe Sanh, Thạch Hãn thấp hơn 5-28%. So với cùng kỳ năm 2015 có 3 trạm chính cao hơn từ 15% - 30%, tại trạm Cửa Việt thấp hơn 5%, còn trạm Khe Sanh thấp hơn 4%.

Bảng 1: Bảng tổng hợp lượng mưa tại các trạm chính từ 1/1/2024 đến nay và so sánh với cùng kỳ các năm

Trạm	Lượng mưa trong tuần từ 15/8 đến 22/8/2024 (mm)	Lượng mưa cộng dồn từ 1/1/2024 đến nay (mm)	So sánh với cùng kỳ (+/-%)				
			TBNN	2023	2022	2016	2015
Khe Sanh	0,8	757,0	-18	+35	-25	-21	-4
Đông Hà	10,5	716,9	+21	+29	-28	+31	+30
Gia Vòng	14,2	829,2	+33	+47	-4	+89	+22
Thạch Hãn	1,0	732,0	-8	+10	-21	-5	+15
Cửa Việt	0,0	452,6	-32	+12	-25	-28	-5
Triệu Ái	11,8	841,2	-	+33	-7	-	-



Trạm	Lượng mưa trong tuần từ 15/8 đến 22/8/2024 (mm)	Lượng mưa cộng dồn từ 1/1/2024 đến nay (mm)	So sánh với cùng kỳ (+/-%)				
			TBNN	2023	2022	2016	2015
Hiền Lương	8,5	566,1	-	+31	+14	-	-
Đông Hà Tv	0,0	686,2	-	+33	-1	-	-
Đầu Mầu	0,0	724,2	-	+49	-19	-	-
Tà Rụt	13,7	1018,7	-	+20	-17	-	-
Mỹ Chánh	4,2	491,8	-	-34	-66	-	-
Dakrong	0,0	635,2	-	+8	-21	-	-

b) Đánh giá tình hình mưa trong giai đoạn tiếp theo

- Lượng mưa dự báo trong tuần từ ngày 23/8-29/8/2024 tại một số trạm chính trong vùng có mưa, lượng mưa từ 41mm-74mm; mưa rào có thể xảy ra ở ngày 29/8. So với cùng kỳ TBNN các trạm chính có 2 trạm thấp hơn 1-2%, có 2 trạm cao hơn từ 4-7%, riêng trạm Khe Sanh tương đương. So với cùng kỳ năm 2023, có 3 trạm cao hơn từ 9-207%, trạm Đông Hà, Cửa Việt ít mưa. So với cùng kỳ năm 2022 có trạm Khe Sanh thấp hơn 3%, các trạm còn lại không mưa. So với cùng kỳ năm 2016 hầu hết các trạm chính thấp hơn từ 2-6%, trạm Gia Vòng cao hơn 3%. So với cùng kỳ năm 2015 tất cả các trạm chính trong vùng đều cao hơn từ 4-56%.

Bảng 2: Bảng dự báo mưa tuần tới tại các trạm chính và so sánh với cùng kỳ các năm

Trạm	Lượng mưa dự báo từ 23/8 đến 29/8/2024 (mm)	So sánh với cùng kỳ (+/-%)				
		TBNN	2023	2022	2016	2015
Khe Sanh	70,7	+0	+9	-3	-6	+9
Đông Hà	41,3	-1	Không mưa	Không mưa	-2	+4
Gia Vòng	73,1	+7	+48	Không mưa	+3	+56
Thạch Hãn	73,7	+4	+207	Không mưa	-4	+4
Cửa Việt	46,9	-2	Ít mưa	Không mưa	-4	+4
Triệu Ái	53,7	-	+93	Không mưa	-	-
Hiền Lương	38,9	-	+167	Không mưa	-	-
Đông Hà Tv	45,5	-	Không mưa	Không mưa	-	-
Đầu Mầu	32,8	-	+72	Ít mưa	-	-
Tà Rụt	61,5	-	+28	-1	-	-
Mỹ Chánh	38,9	-	Không mưa	+184	-	-
Dakrong	83,9	-	+41	+2	-	-

* Ghi chú: số liệu mưa hiện trạng, dự báo cập nhật theo số liệu của TTDB KTTVTW và đài KTTV tỉnh Quảng Trị (bản tin dự báo khí hậu thời hạn tháng khu vực Quảng Trị số KHIT-08/16h00/QTRI ngày 01/8/2024 và bản tin dự báo hạn hán và sạt lở đất, sụt lún đất do hạn hán trên khu vực tỉnh Quảng Trị số HHAN/ 17/16h00/QTRI ngày 20/8/2024).



2. Nguồn nước trong các công trình thủy lợi, thủy điện

a) Nguồn nước trữ các hồ chứa thủy lợi

- Hiện tại các hồ trên địa bàn lưu vực sông Thạch Hãn, Bến Hải và phụ cận tỉnh Quảng Trị có dung tích đạt từ 8÷72% so với thiết kế. Tổng dung tích của 15 hồ chứa trong vùng đạt 31% so với thiết kế. Tổng dung tích trữ các hồ cao hơn 5% so với TBNN, cao hơn 11% so với cùng kỳ năm 2023, thấp hơn 13% so với cùng kỳ năm 2022, thấp hơn 4% so với cùng kỳ năm 2021, cao hơn 10% so với cùng kỳ năm 2016, cao hơn 13% so với cùng kỳ năm 2015.

- Mức nước đập dâng Nam Thạch Hãn hiện tại là +8,66m; mức nước tại đập Sa Lung là +5,04m; mức nước tại cống Mai Xá là +0,15 m; mức nước tại cống Xuân Hòa là +0,20m; mức nước thượng lưu tại đập sông Hiếu +0,85m.

Bảng 3: Hiện trạng nguồn nước trữ các công trình thủy lợi trên lưu vực sông Thạch Hãn và phụ cận - Tỉnh Quảng Trị ngày 22/8/2024

STT	Tên công trình	Dung tích toàn bộ (trm ³)		Tỷ lệ hiện tại (%)		Chênh lệch hiện tại so với cùng kỳ các năm(+/-%)					Dự báo Wtb kỳ tới (+/-%)
		Thiết kế	Hiện tại	Wtb	Whi	TBNN	2023	2022	2016	2015	
1	Hồ La Ngà	34,6	9,6	28	18	+8	+14	-15	+15	+15	-1
2	Hồ Bảo Đài	25,5	6,5	25	19	-4	-1	-29	-4	-15	-1
3	Hồ Kinh Môn	21,8	6,6	30	24	+7	+11	-13	+10	+14	1
4	Hồ Ái Tử	15,3	6,9	45	40	+14	+13	-5	+24	+29	-4
5	Hồ Trung Chi	2,0	0,2	12	-3	-8	+8	-3	-4	-13	+3
6	Hồ Hà Thượng	14,7	6,7	45	41	+6	+19	-14	-4	+22	-3
7	Hồ Đá Mài	8,3	0,7	8	5	-6	+2	-8	+4	-1	0
8	Hồ Tân Kim II	6,2	1,1	18	15	+3	+13	-5	+6	+9	-1
9	Hồ Bàu Nhum	6,8	4,9	72	50	+5	+4	0	+7	-2	-3
10	Hồ Nghĩa Hy	3,5	0,6	16	9	-6	+2	-16	+8	9	-2
11	Hồ Triệu Thượng 1	4,1	1,4	34	19	-1	+20	+2	-12	KSL	+1
12	Hồ Triệu Thượng 2	4,3	2,2	51	25	+4	+19	+4	-3	KSL	-1
13	Hồ Phú Dụng	0,5	0,2	35	26	-8	+8	-29	-2	+4	-3
14	Hồ Khe Mây	1,9	0,7	38	25	-10	-18	-27	+4	-1	0
15	Hồ Trúc Kinh	39,2	11,1	28	22	+8	+17	-12	+21	+20	-3
	Trung bình	188,6	59,4	31	23	+5	+11	-13	+10	+13	-2

- Dự báo xu thế nguồn nước của các công trình đến cuối vụ Hè Thu năm 2024 tại 15 công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị các hồ có xu thế tăng so với cùng thời kỳ. Dự kiến đến 29/8/2024 dung tích các hồ trung bình giảm từ 1-2% so với hiện tại.



b) Nguồn nước trữ tại các hồ chứa thủy điện tham gia bổ sung nước cho hạ du

Tên công trình	Dung tích toàn bộ (triệu m ³)		Tỷ lệ hiện tại (%)		So sánh dung tích hiện tại với cùng kỳ (+/-%)					Q đến (m ³ /s)	Q chạy máy (m ³ /s)
	Thiết kế	Hiện tại	Wtb	Whi	TBNN	2023	2022	2016	2015		
Hồ Thủy điện Quảng Trị	162,99	55,99	34	24	+3	0	0	+13	+6	3,5	7,3

Nhận xét: Hiện tại mực nước hồ tại 9h ngày 22/8/2024 ở mức 462,09m; dung tích hồ đạt 34% dung tích trữ thiết kế. Nguồn nước hồ thủy điện Quảng Trị cao hơn so với TBNN 3%, tương đương so với cùng kỳ năm 2022, 2023; cao hơn so với cùng kỳ năm 2015, 2016 lần lượt là 6%, 13%.

3. Tình hình khí tượng, thủy văn

- **Nhiệt độ:** Dự báo thời kỳ cuối từ ngày 21 – 31/8/2024 ở mức xấp xỉ TBNN cùng kỳ với chuẩn sai từ 0,0 - 0,5°C.

- **Mưa:** Trong những ngày tới, chủ yếu mưa rào vài nơi vào chiều và tối, riêng ngày 22-24/8 và ngày 29-31/8 có mưa rào và dông rải rác vào chiều tối và đêm. Tổng lượng mưa phổ biến cao hơn so với tuần trước. Tổng lượng mưa vùng đồng bằng và trung du phổ biến từ 50 -80mm, có nơi cao hơn; vùng núi phổ biến 80-100mm, có nơi cao hơn. Tổng lượng mưa đến 31/8 so với TBNN cùng kỳ phổ biến xấp xỉ TBNN cùng kỳ, riêng tại Tà Rụt cao hơn 30%.

- **Về lưu lượng:** Lưu lượng dòng chảy thượng lưu các sông biến đổi chậm, khả năng được bổ sung thêm một ít. Lưu lượng dòng chảy thượng lưu sông Bến Hải có khả năng được bổ sung thêm vào thời kỳ từ ngày 29 – 31/8, các ngày còn lại biến đổi chậm.

Tổng lượng nước mặt đến 31/8 tại trạm Thủy văn Gia Vòng (thượng lưu sông Bến Hải) đạt 0,535 x10⁶ m³, thiếu hụt 87% so với TBNN cùng kỳ.

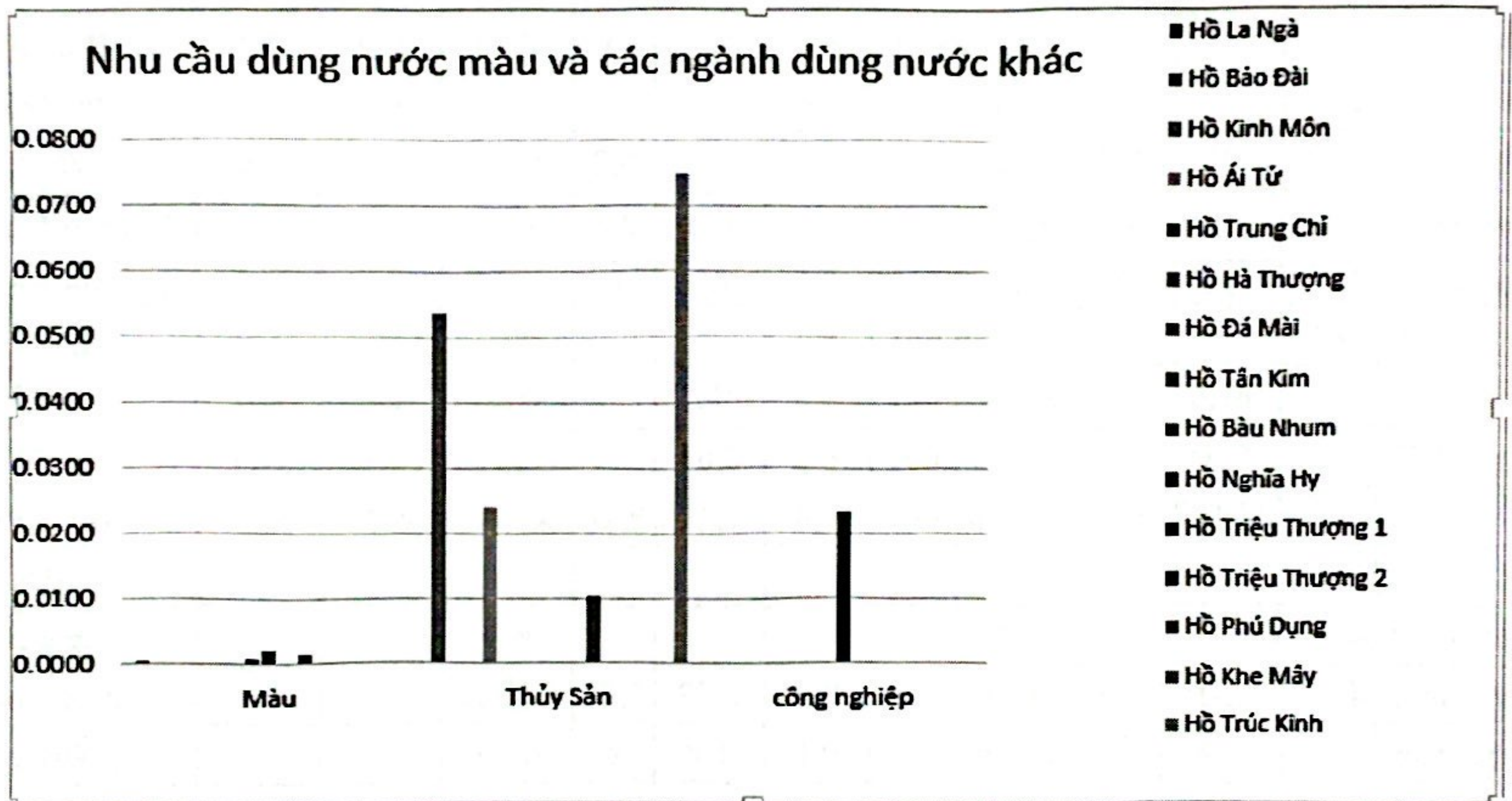
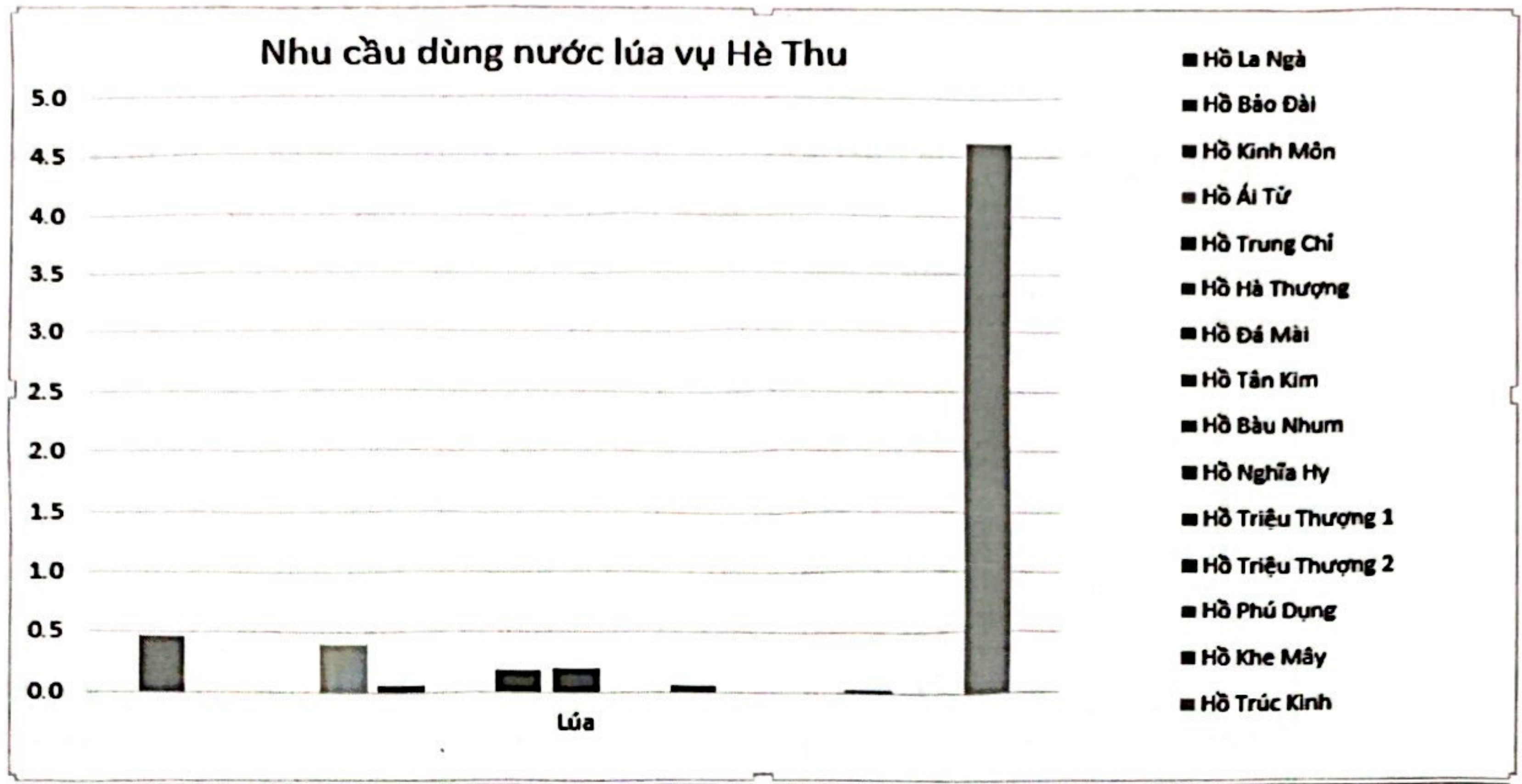
II, KHẢ NĂNG CẤP NƯỚC CỦA CÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI VÀ NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH HẠN HÁN

2.1. Khả năng cấp nước của công trình thủy lợi

Theo phương án tổ chức sản xuất nông nghiệp, nhiệm vụ sản xuất vụ Hè Thu năm 2024 của 18 công trình thủy lợi tham gia tính toán gồm: 13,689,3 ha lúa; 131,2 ha màu và 329,6 ha thủy sản; ngoài ra hồ Hà Thượng, Ái Tử, Tân Kim II, Khe Mây và hệ thống Nam Thạch Hãn còn có nhiệm vụ cung cấp nước công nghiệp, sinh hoạt trong vụ Hè Thu năm 2024 là 3 triệu m³.

Tổng nhu cầu nước tại khu tưới của 18 công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tính từ ngày 22/8/2024 đến hết vụ Hè Thu là 8,4 triệu m³ (Lúa: 7,9 triệu m³; Màu: 0,01 triệu m³; thủy sản 0,2 triệu m³; công nghiệp 0,3 triệu m³).





Hình 1: Nhu cầu nước tính đến cuối vụ Hè Thu 2024 của các công trình

Căn cứ theo dung tích trữ hiện tại của các hồ chứa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, dự báo mưa và nguồn nước đến hồ trong các tuần và tháng tiếp theo cùng nhu cầu sử dụng nước của từng công trình, tính toán cân bằng nước cho từng công trình đã được thực hiện. Kết quả tính toán cho thấy:

+ Có 18/18 công trình thủy lợi có khả năng đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng nước vụ Hè Thu năm 2024.

Kết quả tính toán cân bằng nước và dự báo khả năng đáp ứng nguồn nước phục vụ kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu 2024 trên lưu vực sông Thạch Hãn và phụ cận được thể hiện dưới bảng sau:



Tên công trình	Dung tích hiện tại (triệu m ³)		Nhiệm vụ sản xuất vụ Hè Thu (ha)			Nhu cầu nước vụ Hè Thu (triệu m ³)	Kế hoạch sử dụng nước					Khuyến cáo
	Wtb	Whi	Lúa	Màu	Thủy sản		Khả năng đáp ứng (%)	Diện tích đáp ứng (ha)			Whi cuối vụ (%)	
								Lúa	Màu	Thủy sản		
Hồ												
La Ngà	9,6	5,5	775,4	1,8	35,9	0,5	100	775,4	1,8	35,9	24	ĐB cấp nước
Bảo Đài	6,5	4,6	361,4		13	0,0	100	361,4		13		Kết thúc tưới
Kinh Môn	6,6	4,9	1259,5		17,3	0,0	100	1259,5		17,3		Kết thúc tưới
Ái Tử	6,9	5,6	672,15		16	0,7	100	672,15		16	38	ĐB cấp nước
Hồ Trung Chi	0,2	-0,1	92			0,1	100	92			5	ĐB cấp nước
Hồ Hà Thượng	6,7	5,6	826,2		56,5	0,0	100	826,2		56,5		Kết thúc tưới
Hồ Đá Mài	0,7	0,4	59,5	2,5		0,2	100	59,5	2,5		8	ĐB cấp nước
Hồ Tân Kim II	1,1	0,9	60,2	6		0,2	100	60,2	6		17	ĐB cấp nước
Hồ Bàu Nhum	4,9	1,9	303,2			0,0	100	303,2				Kết thúc tưới
Hồ Nghĩa Hy	0,6	0,3	115,5	8,4	7	0,1	100	115,5	8,4	7	13	ĐB cấp nước
Hồ Triệu Thượng 1	1,4	0,6	81,5	5,8	6,9	0,0	100	81,5	5,8	6,9		Kết thúc tưới
Hồ Triệu Thượng 2	2,2	0,7	73,5	8	20	0,0	100	73,5	8	20		Kết thúc tưới
Hồ Phú Dụng	0,2	0,1	22,1			0,0	100	22,1			54	ĐB cấp nước
Hồ Khe Mây	0,7	0,4	16,88		0,46	0,0	100	16,88		0,46		Kết thúc tưới
Hồ Trúc Kinh	11,1	8,1	1322,9		50,2	4,7	100	1322,9		50,2	15	ĐB cấp nước
Tổng/TB	59,4	39,6	6041,93	32,5	223,26	6,5	100	6041,93	32,5	223,26		
Đập												
Đập Sa Lung			409			0,0		409				Kết thúc tưới
Đập Thạch Hãn			6609,3	93,7	97,2	0,0		6609,3	93,7	97,2		Kết thúc tưới
Đập sông Hiếu			629,1	5	9,1	1,9		629,1	5	9,1		ĐB cấp nước

* Ghi chú: diện tích phục vụ tưới vụ Hè Thu 2024 được cập nhật theo số liệu tại Công văn 74/TN-KTh ngày 23/04/2024 của Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình Thủy lợi Quảng Trị.

Đối với đập Sa Lung, hệ thống Nam Thạch Hãn hiện đã kết thúc tưới vụ Hè Thu.

Đập sông Hiếu đảm bảo nhiệm vụ cấp nước của công trình.

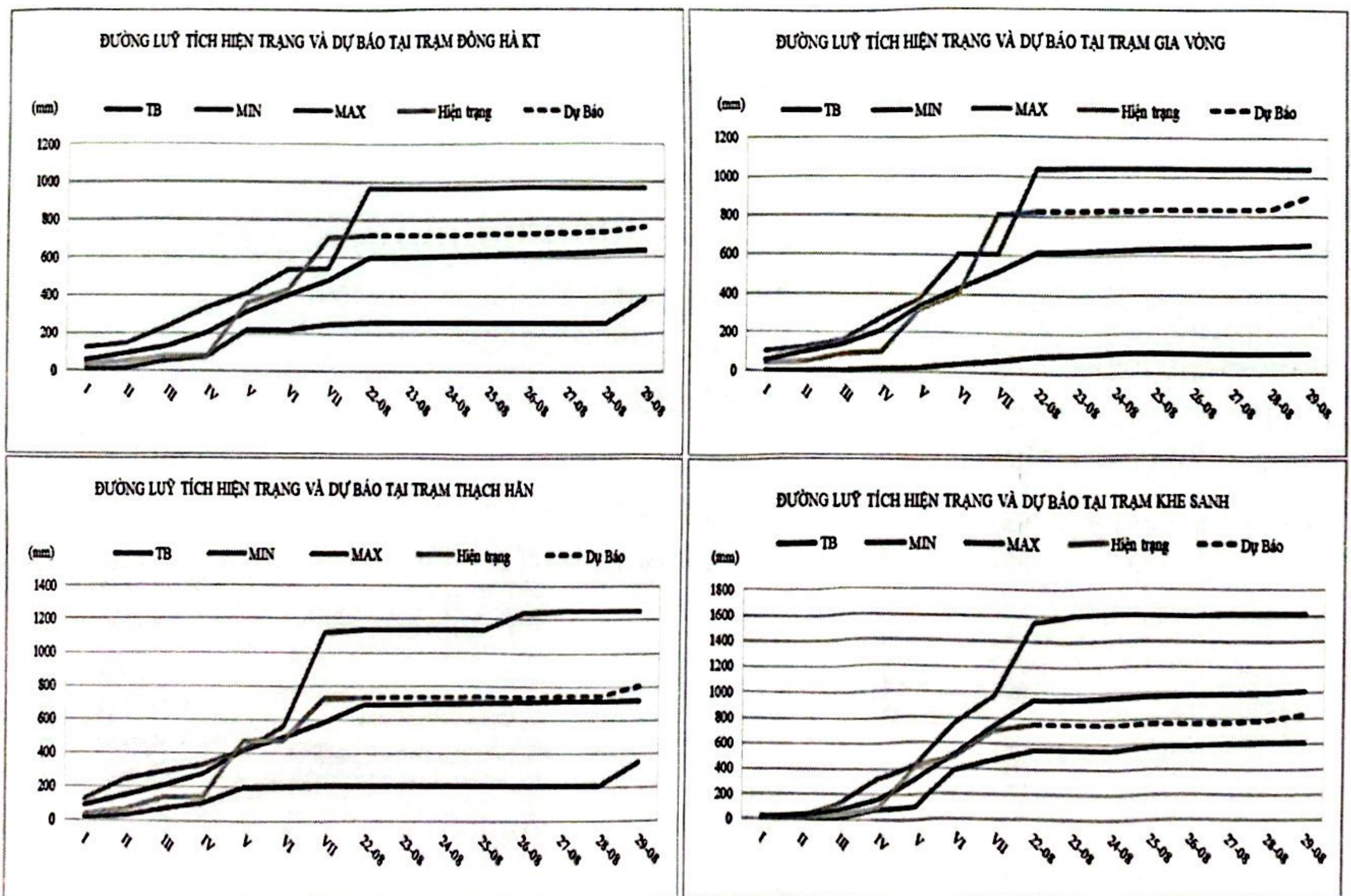
2.2. Mức độ rủi ro hạn ở các vùng ngoài công trình thủy lợi

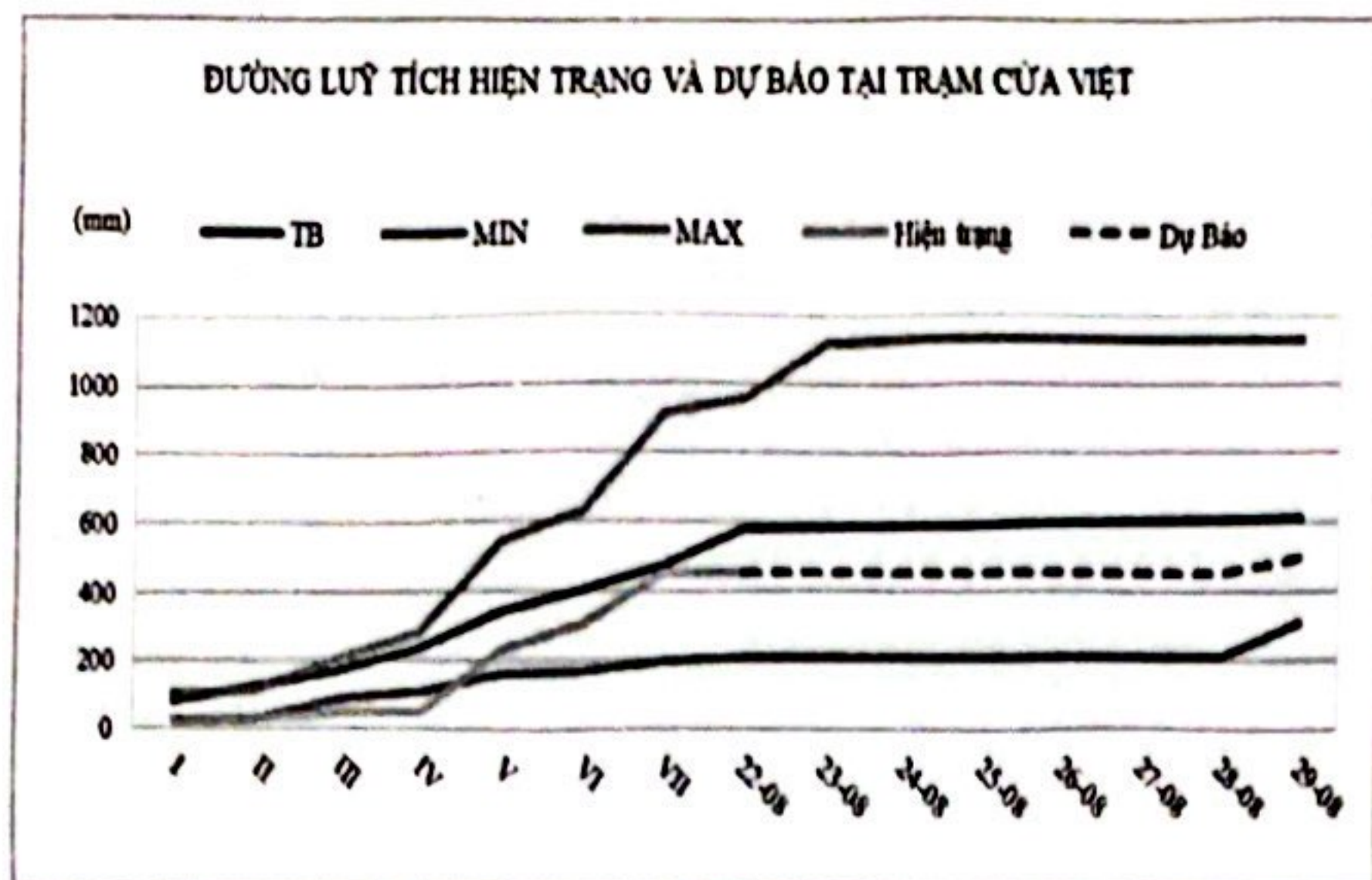
TT	Trạm	Vùng/Huyện	Tổng lượng mưa lũy tích từ 1/1/2024 và dự báo (mm)	So với mưa cùng thời đoạn (+/-%)			Khuyến cáo
				Năm Min	TBNN	Năm Max	
1	Khe Sanh	Đakrong	828	+52	-12	-47	Rủi ro hạn thấp



TT	Trạm	Vùng/ Huyện	Tổng lượng mưa lũy tích từ 1/1/2024 và dự báo (mm)	So với mưa cùng thời đoạn (+/-%)			Khuyến cáo
				Năm Min	TBNN	Năm Max	
2	Đông Hà	TX Đông Hà	758	+197	+29	-22	Rủi ro hạn thấp
3	Gia Vòng	Gio Linh	902	+946	+48	-13	Rủi ro hạn thấp
4	Thạch Hãn	TX Quảng Trị	806	+293	+20	-29	Rủi ro hạn thấp
5	Cửa Việt	Gio Linh	499	+142	-12	-48	Rủi ro hạn thấp
6	Triệu Ái	Triệu Phong	895	-	-	-	Rủi ro hạn thấp
7	Hiền Lương	Vĩnh Linh - Gio Linh	605	-	-	-	Rủi ro hạn thấp
8	Đông Hà Tv	TP Đông Hà	732	-	-	-	Rủi ro hạn thấp
9	Đầu Mầu	Cam Lộ	757	-	-	-	Rủi ro hạn thấp
10	Tà Rụt	Dakrong	1080	-	-	-	Rủi ro hạn thấp
11	Mỹ Chánh	Hải Lăng - Phong Điền	531	-	-	-	Rủi ro hạn thấp
12	Dakrong	Dakrong	719	-	-	-	Rủi ro hạn thấp

Nhận xét: Lượng mưa dự báo từ ngày 23/8 đến ngày 29/8/2024 tại các trạm chính trong vùng từ 41 -74mm. Lượng mưa cộng dồn từ 1/1/2024 đến nay và dự báo tại các trạm chính trên lưu vực sông Thạch Hãn và phụ cận so với TBNN có 3 trạm chính cao hơn từ 20%-48%, tại các trạm Khe Sanh, Cửa Việt thấp hơn khoảng 12%. Như vậy với lượng mưa hiện trạng và dự báo về cơ bản đảm bảo khả năng đáp ứng nguồn nước so với TBNN.





Ghi chú:
 TB: Lượng mưa trung bình tháng nhiều năm
 Max: Lượng mưa lớn nhất tháng nhiều năm
 Min: Lượng mưa nhỏ nhất tháng nhiều năm
 Hiện tại: Lượng mưa thực đo các tháng năm 2024
 Dự báo: Lượng mưa dự báo năm 2024

Hình 2: Dự báo lượng mưa một số trạm đại diện lưu vực sông Thạch Hãn, Bến Hải và phụ cận

III, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở dung tích trữ hiện tại các hồ chứa hiện có, nhận định về khí tượng, thủy văn của Trung tâm dự báo KTTVTW và đài KTTV tỉnh Quảng Trị trong vụ Hè Thu 2024 trên lưu vực sông Thạch Hãn, Bến Hải và phụ cận. Theo tính toán của Viện Quy hoạch Thủy lợi trên lưu vực sông Thạch Hãn, Bến Hải và phụ cận:

- Nguồn nước trữ các hồ chứa ngày 22/8/2024 trên lưu vực sông Thạch Hãn, Bến Hải và phụ cận khoảng 8-72% DTTK, trung bình đạt khoảng 31% DTTK, các hồ cơ bản cấp đủ nước cho sản xuất nông nghiệp vụ Hè Thu năm 2024. Một số hồ đã kết thúc tưới vụ Hè Thu như hồ: Triệu Thượng 1, Triệu Thượng 2, Khe Mây, Hà Thượng, Kinh Môn, Bảo Đài, Bàu Nhum.

- Vùng ngoài công trình: dự báo lượng mưa trong tuần từ ngày 23/8-29/8/2024 tại một số trạm chính trong vùng từ 41-74mm; cơ bản đảm bảo khả năng đáp ứng nguồn nước, rủi ro hạn hán xảy ra thấp, cục bộ.

Để có thể đáp ứng tốt nguồn nước cho sản xuất vụ Hè Thu năm 2024, đảm bảo an toàn công trình cũng như dự trữ nguồn nước phục vụ sản xuất cho năm 2025, đề nghị các địa phương và các chủ hồ thường xuyên cập nhật diễn biến thời tiết, và các bản tin dự báo đồng thời có phương án phân phối nước hợp lý để đảm bảo nguồn nước phục vụ cho sản xuất.

Đối với các vùng trũng thấp, cần chú ý đến các đợt mưa bão, mưa lớn bất thường có khả năng gây ngập úng cần nạo vét các trục tiêu, sẵn sàng trang bị vật tư, vận hành các công trình chống úng.

Nơi nhận:

- Cục Thủy lợi;
- Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục Thủy lợi tỉnh Quảng Trị;
- Công ty TNHH MTV KTCTTL Quảng Trị;
- Lưu Viện QHTL;

VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI

VIỆN QUẢN LÝ VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP VÀ PHÂN PHỐI NƯỚC
 VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI
 BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP
 Phó Viện Trưởng
Lương Ngọc Chung

